

Phụ lục 1.

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH  
(Tại 1 thời điểm)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
<b>I</b>	<b>Đào tạo Đại học</b>											
1	7720101	Đại học	Y Đa khoa	Lâm sàng mắt	- Tiếp nhận, phân loại và khám sàng lọc bệnh nhân mắt. - Thực hành đo thị lực, khúc xạ, soi đáy mắt, soi đèn khe... - Kỹ thuật đo nhãn áp, siêu âm mắt, chụp OCT, chụp đáy mắt... - Thực hành sơ cấp cứu các bệnh mắt: Chấn thương, dị vật, bóng... -Kỹ năng tư vấn phòng bệnh, chăm sóc sau mổ.	Kết giác mạc	2	20	50	150	0	20
2	7720101	Đại học	Y Đa khoa	Lâm sàng mắt	- Tiếp nhận, phân loại và khám sàng lọc bệnh nhân mắt. - Thực hành đo thị lực, khúc xạ, soi đáy mắt, soi đèn khe... - Kỹ thuật đo nhãn áp, siêu âm mắt, chụp OCT, chụp đáy mắt... - Thực hành sơ cấp cứu các bệnh mắt: Chấn thương, tăng nhãn áp.... -Kỹ năng tư vấn phòng bệnh, chăm sóc sau mổ.	Đáy mắt-Glocom	2	20	30	90	0	20
<b>Tổng</b>							<b>4</b>	<b>40</b>	<b>80</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>40</b>

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
<b>II Đào tạo Bác sĩ CKI</b>												
1	CK607256	Bác sĩ CKI	Nhãn khoa	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chẩn đoán, điều trị các bệnh lý mắt phức tạp hơn: Đục thủy tinh thể, bệnh giác mạc...</li> <li>- Kỹ năng phẫu thuật cơ bản: Mộng thị, quặm. Tham gia mổ Phaco dưới sự giám sát.</li> <li>- Quản lý bệnh nhân ngoại trú và nội trú, xử trí biến chứng sau mổ.</li> </ul>	Kết giác mạc	2	10	50	150	0	10
2	CK607256	Bác sĩ CKI	Nhãn khoa	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành chẩn đoán, điều trị các bệnh lý mắt phức tạp hơn: Glacom, bệnh lý đáy mắt...</li> <li>- Kỹ năng phẫu thuật cơ bản: cắt bè cứng giác mạc...</li> <li>- Thực hành laser trong điều trị bệnh võng mạc đái tháo đường, glacom góc mở...</li> <li>- Quản lý bệnh nhân ngoại trú và nội trú, xử trí biến chứng sau mổ.</li> </ul>	Đáy mắt - Glacom	2	10	30	90	0	10
<b>Tổng</b>							<b>4</b>	<b>40</b>	<b>80</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>40</b>

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
<b>III Đào tạo Điều dưỡng Cao Đẳng</b>												
1	6720301	Cao Đẳng	Điều dưỡng	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành kỹ thuật nhãn khoa cơ bản: đo thị lực, nhãn áp...</li> <li>- Cấp cứu chấn thương mắt.</li> <li>- Chăm sóc bệnh nhân viêm kết giác mạc, loét giác mạc: vệ sinh, tra thuốc, phòng lây.</li> <li>- Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật mắt.</li> <li>- Tư vấn, giáo dục sức khỏe chăm sóc mắt cộng đồng.</li> </ul>	Kết giác mạc	1	10	50	150	0	10
2	6720301	Cao đẳng	Điều dưỡng	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành kỹ thuật nhãn khoa cơ bản: đo thị lực, nhãn áp...</li> <li>- Cấp cứu chấn thương mắt.</li> <li>- Chăm sóc bệnh nhân glôcôm: nhỏ thuốc hạ nhãn áp, theo dõi phản ứng.</li> <li>- Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật mắt.</li> <li>- Tư vấn, giáo dục sức khỏe chăm sóc mắt cộng đồng.</li> </ul>	Đáy mắt - Glôcôm	1	10	30	90	0	10
<b>Tổng</b>							<b>2</b>	<b>20</b>	<b>80</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>20</b>

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
<b>IV Đào tạo Điều dưỡng Đại Học</b>												
1	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành kỹ thuật nhãn khoa cơ bản: đo thị lực, nhãn áp, tra nhỏ thuốc, băng ép,...</li> <li>- Cấp cứu chấn thương mắt.</li> <li>- Năm vững quy trình chăm sóc người bệnh trước – trong – sau phẫu thuật mắt.</li> <li>- Hiểu đặc điểm giải phẫu – sinh lý của mắt và các bệnh thường gặp.</li> <li>- Tư vấn, giáo dục sức khỏe chăm sóc mắt cộng đồng.</li> </ul>	Kết giác mạc	1	10	50	150	0	10
2	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành kỹ thuật nhãn khoa cơ bản: đo thị lực, nhãn áp, tra nhỏ thuốc, băng ép,...</li> <li>- Cấp cứu chấn thương mắt.</li> <li>- Năm vững quy trình chăm sóc người bệnh trước – trong – sau phẫu thuật mắt.</li> <li>- Hiểu đặc điểm giải phẫu – sinh lý của mắt và các bệnh thường gặp.</li> <li>- Tư vấn, giáo dục sức khỏe chăm sóc mắt cộng đồng.</li> </ul>	Đáy mắt - Glacom	1	10	30	90	0	10
<b>Tổng</b>							<b>2</b>	<b>20</b>	<b>80</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>20</b>

**Phụ lục 2.**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RẰNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**(Mỗi bảng tại Phụ lục này được trình bày theo từng trình độ/ngành/môn học, học phần: ví dụ: Đại học/Y khoa/Nội; Đại học/Y khoa/Ngoại; ...)**

S T T	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Danh sách người giảng dạy thực hành đào tạo Đại học, Bác sĩ CKI</b>									
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Bác sĩ CKI	Nhãn khoa	000943/N B-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	12	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học kết giác mạc, củng mạc và lệ bộ, Glacom, thể thủy tinh.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học võng mạc, dịch kính, màng bồ đào, thần kinh nhãn khoa.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học mắt trẻ em, khúc xạ, lác, tạo hình, chấn thương.</li> <li>- Thực hành vi phẫu cơ bản.</li> <li>- Thực hành quản lý ca bệnh phức tạp, đa bệnh lý kèm theo.</li> <li>- Thực hành chẩn đoán hình ảnh nhãn khoa</li> <li>- Kỹ năng hướng dẫn, đào tạo thực hành</li> <li>- Nghiên cứu khoa học, báo cáo chuyên đề.</li> </ul>	Kết giác mạc	50

2	Nguyễn Thị Dung	Bác sĩ CKI	Nhãn khoa	000960/N B-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	12	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học kết giác mạc, củng mạc và lệ bộ, Glacom, thể thủy tinh.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học võng mạc, dịch kính, màng bồ đào, thần kinh nhãn khoa.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học mắt trẻ em, khúc xạ, lác, tạo hình, chấn thương.</li> <li>- Thực hành vi phẫu cơ bản.</li> <li>- Thực hành quản lý ca bệnh phức tạp, đa bệnh lý kèm theo.</li> <li>- Thực hành chẩn đoán hình ảnh nhãn khoa</li> <li>- Kỹ năng hướng dẫn, đào tạo thực hành</li> <li>- Nghiên cứu khoa học, báo cáo chuyên đề.</li> </ul>	Đáy mắt -Glacom	30
3	Phạm Thị Trang	Bác sĩ CKI	Nhãn khoa	003235/N B-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	09	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học kết giác mạc, củng mạc và lệ bộ, Glacom, thể thủy tinh.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học võng mạc, dịch kính, màng bồ đào, thần kinh nhãn khoa.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học mắt trẻ em, khúc xạ, lác, tạo hình, chấn thương.</li> <li>- Thực hành vi phẫu cơ bản.</li> <li>- Thực hành quản lý ca bệnh phức tạp, đa bệnh lý kèm theo.</li> <li>- Thực hành chẩn đoán hình ảnh nhãn khoa</li> <li>- Kỹ năng hướng dẫn, đào tạo thực hành</li> <li>- Nghiên cứu khoa học, báo cáo chuyên đề.</li> </ul>	Đáy mắt -Glacom	30

4	Lâm Quang Tùng	Bác sĩ CKI	Nhãn khoa	005068/N B-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	04	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học kết giác mạc, cứng mạc và lệ bộ, Glacom, thể thủy tinh.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học võng mạc, dịch kính, màng bồ đào, thần kinh nhãn khoa.</li> <li>- Thực hành lâm sàng bệnh học mắt trẻ em, khúc xạ, lác, tạo hình, chấn thương.</li> <li>- Thực hành vi phẫu cơ bản.</li> <li>- Thực hành quản lý ca bệnh phức tạp, đa bệnh lý kèm theo.</li> <li>- Thực hành chẩn đoán hình ảnh nhãn khoa</li> <li>- Kỹ năng hướng dẫn, đào tạo thực hành</li> <li>- Nghiên cứu khoa học, báo cáo chuyên đề.</li> </ul>	Kết giác mạc	50
---	----------------	---------------	-----------	--------------------	---	----	--------------------	---	-----------------	----

**II Danh sách người giảng dạy thực hành đào tạo Điều dưỡng Cao Đẳng, Đại học.**

1	Đinh Thị Lê Na	Điều dưỡng CKI	Nhãn khoa	000933/N B-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	27	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành kỹ thuật nhãn khoa cơ bản: đo thị lực, nhãn áp...</li> <li>- Cấp cứu chấn thương mắt.</li> <li>- Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật mắt.</li> <li>- Tư vấn, giáo dục sức khỏe chăm sóc mắt cộng đồng.</li> </ul>	Kết giác mạc	50
2	Nguyễn Thị Thanh Luyến	Điều dưỡng CKI	Nhãn khoa	000936/N B-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	14	Lâm sàng mắt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành kỹ thuật nhãn khoa cơ bản: đo thị lực, nhãn áp...</li> <li>- Cấp cứu chấn thương mắt.</li> <li>- Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật mắt.</li> <li>- Tư vấn, giáo dục sức khỏe chăm sóc mắt cộng đồng.</li> </ul>	Đáy mắt -Glacom	30

### Phụ lục 3.

**DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ  
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH  
(Mỗi bảng tại Phụ lục này được trình bày theo từng khoa/đơn vị nơi tổ chức giảng dạy thực hành cho từng trình  
độ/ngành/môn học, học phần: ví dụ: Đại học/Y đa khoa/Nội; Đại học/Y đa khoa/Ngoại; ...)**

Stt	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	1	
2	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	2	
3	Máy theo dõi bệnh nhân	2	
4	Bàn mổ	4	
5	Máy điện tim	1	
6	Máy chiếu thử thị lực	4	
7	Máy đo nhãn áp các loại	3	
8	Đèn soi bóng đồng tử	3	
9	Đèn soi đáy mắt các loại	6	
10	Kính Godman 3 mặt gương	3	
11	Nồi hấp tiệt trùng dụng cụ các loại	3	
12	Máy sinh hiển vi khám mắt các loại	11	
13	Máy tập nhược thị các loại	3	
14	Giường đa năng các loại	25	
15	Bộ dụng cụ phẫu thuật	15	
16	Dao điện trong phẫu thuật	1	
17	Máy rửa tay phẫu thuật	1	
18	Máy chụp cắt lớp đáy mắt 3 chiều (OCT)	1	
19	Máy li tâm	1	
20	Máy châm tâm cơ học	1	
21	Máy đo khúc xạ tự động các loại	3	

22	Máy giác mạc kế	1	
23	Máy đo và tính công suất thủy tinh thể(IOL Master)	1	
24	Máy siêu âm A	2	
25	Máy siêu âm Mắt AB	1	
26	Máy Laze YAG	1	
27	Máy mổ Phaco	2	
28	Máy xét nghiệm nước tiểu	2	
29	Máy rửa phim XQ kỹ thuật số	1	
30	Máy xét nghiệm huyết học	2	
31	Sinh hiển vi phẫu thuật	6	
32	Máy đo thị trường	1	
33	Máy chụp huỳnh quang đáy mắt	1	
34	Máy laze nội nhãn	1	

*Ninh Bình, ngày      tháng      năm 2025*

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thu Hà**